

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 62/2018/TLST - DS ngày 08 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Bà Trần Thị Lệ T - Sinh năm: 1972 và ông Lê Văn S - Sinh năm: 1972; cùng địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

* *Bị đơn*:

- Bà Trần Thị Cẩm H - Sinh năm: 1994; ĐKTT: ấp B, xã D, huyện C, tỉnh Bến Tre. Chỗ ở hiện nay: ấp A, xã B, huyện E, tỉnh Bến Tre.

- Ông Trần Việt H - Sinh năm: 1969; địa chỉ: ấp B, xã D, huyện C, tỉnh Bến Tre. Ông Trần Việt H ủy quyền cho bà Trần Thị Cẩm H (theo văn bản ủy quyền ngày 06/6/2018).

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

- Bà Nguyễn Thị L - Sinh năm: 1969; địa chỉ: ấp B, xã D, huyện C, tỉnh Bến Tre. Bà Nguyễn Thị L ủy quyền cho bà Trần Thị Cẩm H (theo văn bản ủy quyền ngày 06/6/2018).

- Ông Trương Duy K - Sinh năm: 1995; địa chỉ: ấp A, xã B, huyện E, tỉnh Bến Tre. Ông Trương Duy K ủy quyền cho bà Trần Thị Cẩm H (theo văn bản ủy quyền ngày 27/7/2018).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Trần Thị Cẩm H, ông Trần Việt H, bà Nguyễn Thị L và ông Trương Duy K có nghĩa vụ liên đới hoàn trả cho bà Trần Thị Lệ T và ông Lê Văn S số tiền là 3.008.000.000đ (ba tỷ không trăm lẻ tám triệu đồng).

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Bà Trần Thị Lệ T ông Lê Văn S không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả lại cho ông Lê Văn S và bà Trần Thị Lệ T số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 46.080.000 (bốn mươi sáu triệu không trăm tám mươi ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0024186 ngày 02 tháng 5 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre.

+ Bà Trần Thị Cẩm H, ông Trần Việt H, bà Nguyễn Thị L, ông Trương Duy K có nghĩa vụ liên đới chịu 46.080.000đồng (bốn mươi sáu triệu không trăm tám mươi ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày bà Trần Thị Lệ T và ông Lê Văn S có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bà Trần Thị Cẩm H, ông Trần Việt H, bà Nguyễn Thị L và ông Trương Duy K còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngày sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự (01 bản);
- VKSND huyện Chợ Lách (01 bản);
- Chi cục T.H.A.D.S huyện C, tỉnh Bến Tre (01 bản);
- Phòng KTNV-T.H.A TAND tỉnh Bến Tre (01 bản);
- Lưu: Hồ sơ vụ án(01 bản), Vp(01 bản), Bp(01 bản).

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Ngọc Tuyền